

Ngày 27/09/2017

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
MAC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%

MAC - CTCP Cung ứng và Dịch vụ kỹ thuật Hàng Hải - Ngày 06/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức còn lại năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 09/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 25/10/2017.

HLD: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%

HLD - CTCP Đầu tư và Phát triển Bất động sản Hudland - Ngày 06/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 09/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 25/10/2017.

DAG: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%

DAG - CTCP Tập đoàn Nhựa Đông Á - Ngày 13/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016 và phát hành cổ phiếu thưởng, ngày đăng ký cuối cùng là 16/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 10/11/2017. Cổ phiếu thưởng được trả theo tỷ lệ thực hiện 20:1.

NNC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 30%

NNC - CTCP Đá Núi Nhỏ - Ngày 26/9, HĐQT đã có quyết định thông qua việc chi trả cổ tức đợt 1 năm 2017 cho cổ đông hiện hữu bằng tiền mặt theo tỷ lệ 30%. Ngày đăng ký cuối cùng là 12/20/2017 và thanh toán bắt đầu từ ngày 20/10/2017.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓	-11.77 22,284.32
	Nasdaq	↑	9.57 6,380.16
	S&P 500	↑	0.18 2,496.84
CHÂU ÂU	FTSE 100	↑	31.82 7,317.56
	DAX	↑	26.11 12,631.31
	CAC 40	↑	6.82 5,275.58
CHÂU Á	Nikkei 225	↓	-63.14 20,267.05
	Hang Seng	↑	104.60 27,617.61
	Shanghai	↑	1.88 3,345.46

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 27/09/2017

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
FDI đạt kỷ lục với gần 25,5 tỷ USD đầu tư vào Việt Nam

Số liệu từ Cục Đầu tư nước ngoài cho biết, từ đầu năm đến hết 20/9, vốn đầu tư nước ngoài (FDI) vào Việt Nam đã đạt mức kỷ lục, lên 25,48 tỉ USD, tăng đến 34,3% so với cùng kỳ năm 2016. Chi tiết xin xem tại: <http://cafef.vn/fdi-dat-ky-luc-voi-gan-255-ty-usd-dau-tu-vao-viet-nam-20170926231222523.chn>

Phân bón, thuốc trừ sâu nhập khẩu "ngón" 1,7 tỷ USD

Trong 9 tháng năm 2017, nhập khẩu phân bón và thuốc trừ sâu tiếp tục có tốc độ tăng trưởng mạnh với lượng ngoại tệ nhập khẩu xấp xỉ 1,7 tỷ USD. Chi tiết xin xem tại: <http://baodautu.vn/phan-bon-thuoc-tru-sau-nhap-khau-ngon-17-ty-usd-d70194.html>

Ngày 27/09: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.464 đồng, tăng 8 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 27/9 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.464 đồng, tăng tiếp 8 đồng so với sáng qua. Trong khi đó, tỷ giá USD tại một số ngân hàng thương mại niêm yết sáng nay tiếp tục không có nhiều biến động. Cụ thể, Vietcombank và DongABank cùng giảm 5 đồng ở cả hai chiều so với giá khảo sát sáng qua, lên 22.695-22.765 đồng. Vietinbank đang niêm yết USD ở mức 22.690-22.760 đồng, giảm 10 đồng ở cả hai chiều.

Sáng ngày 27/09: Giá vàng SJC ở mức 36,57 - 36,67 triệu đồng/lượng

Mở cửa phiên giao dịch sáng nay (27/9), giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC được niêm yết ở mức 36,57 - 36,67 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra); giảm 100 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với giá khảo sát sáng qua. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1.294,7 USD/oz, giảm 15,6 USD, tương đương 1,19% so với chốt phiên trước. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank, hiện giá vàng trong nước chỉ còn đắt hơn thế giới 0,96 triệu đồng/lượng, mở rộng 330 nghìn đồng so với phiên trước.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 26/09: Chỉ số Dow Jones giảm 0.05%, xuống 22,286.04 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, chỉ số Dow Jones hạ 10.05 điểm (tương đương 0.05%) xuống 22,286.04 điểm, trong khi chỉ số S&P 500 nhích 0.23 điểm (tương đương 0.01%) lên 2,496.89 điểm và chỉ số Nasdaq Composite cộng 9.57 điểm (tương đương 0.15%) lên 6,380.16 điểm.

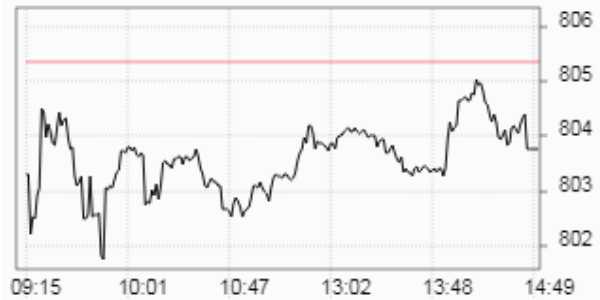
Ngày 26/09: Dầu Brent giảm 1%, xuống còn 58.44 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 11 trên sàn Nymex lùi 34 xu (tương đương 0.7%) xuống 51.88 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 11 trên sàn Luân Đôn mất 58 xu (tương đương 1%) còn 58.44 USD/thùng.

Ngày 27/09/2017

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

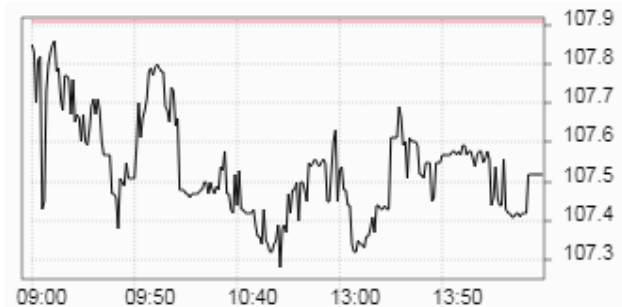
Thay đổi (điểm)	↓	-1,58/-0,20%
Giá trị (điểm)	↓	803.77
Khối lượng (cp)		157,399,967
Giá trị (tỷ đồng)		3,389.61
Số cp tăng giá	↑	112
Số cp giảm giá	↓	149
Số cp đứng giá	→	82

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
SCD	32.9	33.7	33.7	32	13,510	↑ 7.0%
TCO	12.3	12.3	12.3	12.3	10	↑ 7.0%
TIE	9.4	10.7	10.7	9.3	110	↑ 6.9%
SVI	47.3	47.3	47.3	47.3	1,480	↑ 6.9%
DAT	34.9	34.9	34.9	34.9	10	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-0,39/-0,36%
Giá trị (điểm)	↓	107.52
Khối lượng (cp)		64,482,237
Giá trị (tỷ đồng)		929.53
Số cp tăng giá	↑	77
Số cp giảm giá	↓	102
Số cp đứng giá	→	194

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
MEL	19.5	19.4	19.5	19.2	41,900	↑ 29.3%
PSE	9.9	9.9	9.9	9.9	100	↑ 10.0%
SJC	7.8	7.8	7.8	7.8	44,200	↑ 9.9%
NSH	7.3	7.8	7.8	7.3	45,800	↑ 9.9%
VCM	18.4	18.4	18.4	18.4	100	↑ 9.5%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	8,140,322	705,700
BÁN	6,454,312	3,729,870
MUA - BÁN	1,686,010	-3,024,170

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 27/09, khối ngoại bán ròng tổng cộng hơn 178,01 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng gần 60,82 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại bán ròng gần 238,83 tỷ đồng.

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

Ngày 27/09/2017

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 26/09/2017): 2,060,293.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 26/09/2017): 805.35 điểm

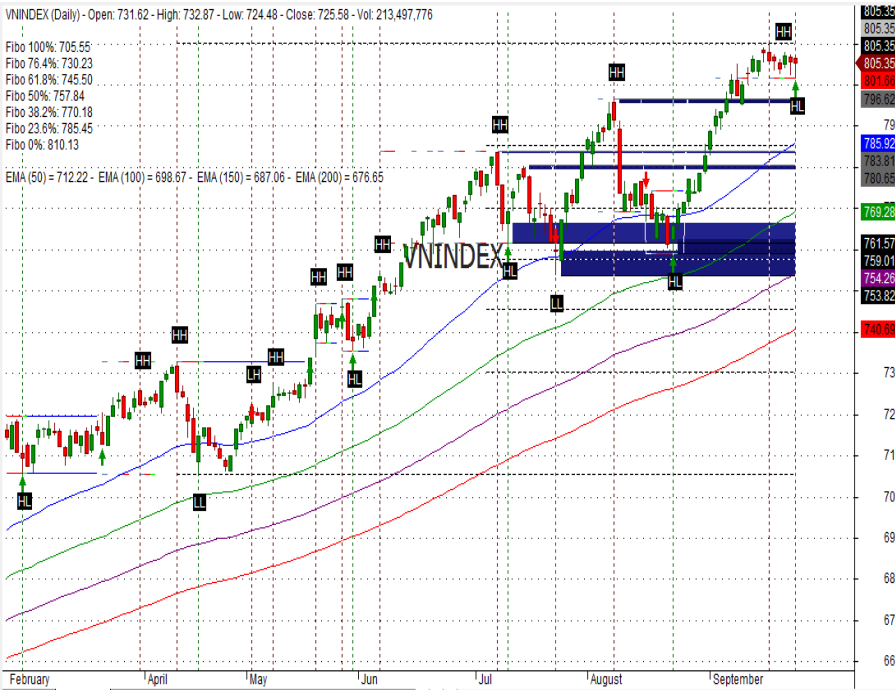
Cập nhật ngày 27/09/2017

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	10.4%	1,451,453,429	148.1	148	-0.1	-0.1%	310,820	-0.06
SAB	8.0%	641,281,186	258	255	-3.0	-1.2%	15,050	-0.75
VCB	6.6%	3,597,768,575	37.65	37.7	0.1	0.1%	1,377,060	0.07
GAS	6.5%	1,913,950,000	69.5	70.7	1.2	1.7%	526,360	0.90
VIC	6.3%	2,637,707,954	49.4	51.1	1.7	3.4%	1,612,010	1.75
PLX	4.0%	1,293,878,081	64.4	64.8	0.4	0.6%	252,960	0.20
CTG	3.4%	3,723,404,556	18.8	18.8	0.0	0.0%	1,170,000	0.00
BID	3.4%	3,418,715,334	20.4	20.2	-0.2	-1.0%	1,270,120	-0.27
MSN	3.1%	1,147,496,374	55.9	54.9	-1.0	-1.8%	325,200	-0.45
VPB	2.4%	1,332,689,035	36.6	37.25	0.7	1.8%	1,473,820	0.34
ROS	2.4%	430,000,000	112.9	105.7	-7.2	-6.4%	3,415,970	-1.21
HPG	2.3%	1,264,255,417	37.4	37.7	0.3	0.8%	2,014,480	0.15
MBB	1.9%	1,712,740,909	22.75	22.7	-0.1	-0.2%	1,835,200	-0.03
BVH	1.8%	680,471,434	55.8	55.7	-0.1	-0.2%	197,990	-0.03
NVL	1.8%	589,369,234	61.4	61.4	0.0	0.0%	1,905,590	0.00
VJC	1.6%	300,000,000	107.5	107	-0.5	-0.5%	730,420	-0.06
BHN	1.2%	231,800,000	109	109	0.0	0.0%	30,830	0.00
FPT	1.1%	461,723,054	49	49	0.0	0.0%	868,830	0.00
STB	0.9%	1,485,215,716	12.5	12.25	-0.3	-2.0%	1,455,920	-0.15
MWG	0.9%	153,950,927	117.1	115	-2.1	-1.8%	465,320	-0.13

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

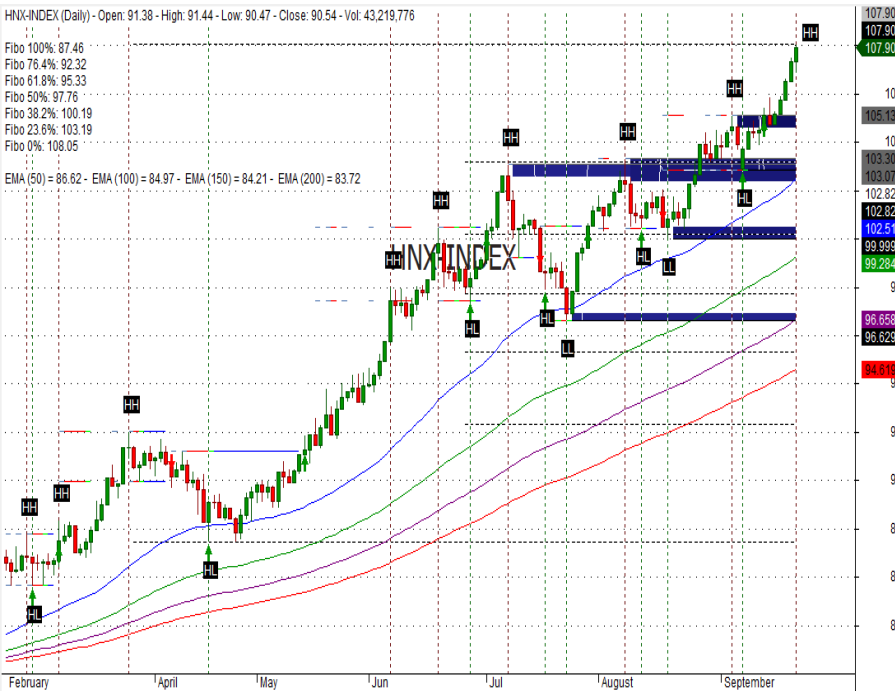
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



	50% cash	50% stocks
Vùng mua:	795 - 800	Vùng chốt lời ngắn hạn: 805 - 810

HNX-INDEX



	30% cash	70% stocks
Vùng mua:	106.0 - 107.0	Vùng chốt lời ngắn hạn: 108.0 - 109.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 795 - 800 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 795 - 800 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 795. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 785 - 790 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 805 - 810 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 815 - 820 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↑ ROC	→ BBs	→
MA	↑ RSI	↑ SD	↑
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR	↓
PSAR	↓ %R	↑ Volume	
Aroon	↑ MFI	↓ Volume	→

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 108.0 - 109.0 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 106.0 - 107.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 106.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 104.0 - 105.0.

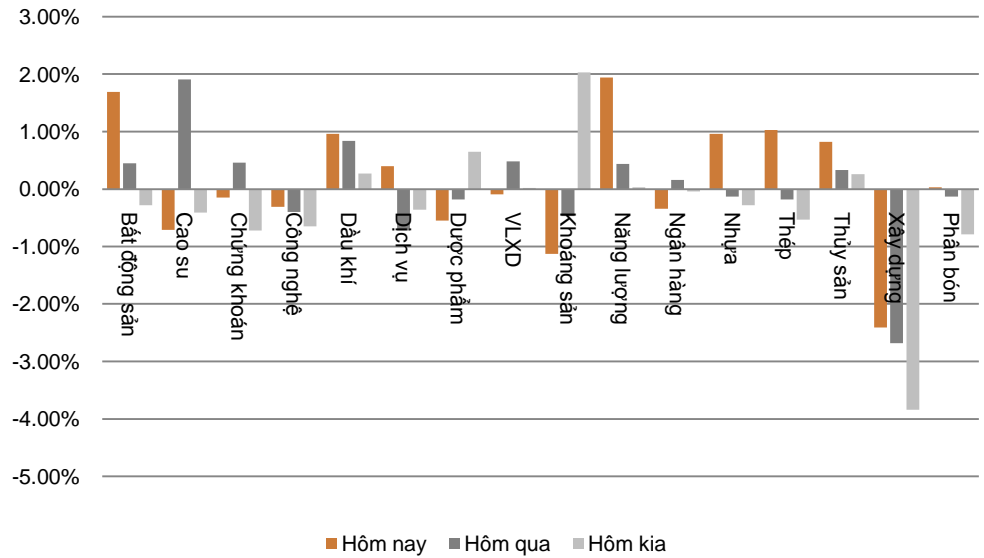
Trong kịch bản tích cực, vùng 108.0 - 109.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 110.0 - 111.0 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↑ ROC	↑ BBs	↑
MA	↑ RSI	↑ SD	↑
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR	↑
PSAR	↑ %R	↑ Volume	
Aroon	↑ MFI	↑ Volume	↑

Ngày 27/09/2017

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 1.69%
Cao su	↓ -0.71%
Chứng khoán	↓ -0.15%
Công nghệ	↓ -0.31%
Dầu khí	↑ 0.96%
Dịch vụ	↑ 0.40%
Dược phẩm	↓ -0.55%
VLXD	↓ -0.09%
Khoáng sản	↓ -1.13%
Năng lượng	↑ 1.94%
Ngân hàng	↓ -0.34%
Nhựa	↑ 0.96%
Thép	↑ 1.03%
Thủy sản	↑ 0.82%
Xây dựng	↓ -2.41%
Phân bón	↑ 0.03%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VIC	49.4	51.1	↑ 1.7	↑ 3.4%	1,612,010
	NVL	61.4	61.4	→ 0.0	→ 0.0%	1,905,590
	REE	35.55	35.15	↓ -0.4	↓ -1.1%	1,376,830
Dầu khí	GAS	69.5	70.7	↑ 1.2	↑ 1.7%	526,360
	PLX	64.4	64.8	↑ 0.4	↑ 0.6%	252,960
	PVS	17.3	17.1	↓ -0.2	↓ -1.2%	3,228,430
Dịch vụ	VEF	59	59	→ 0.0	→ 0.0%	5,300
	PAN	37	37.4	↑ 0.4	↑ 1.1%	160
	OCH	12	12	→ 0.0	→ 0.0%	-
Năng lượng	DTK	14	14	→ 0.0	→ 0.0%	-
	DNH	21	22.5	↑ 1.5	↑ 7.1%	10,300
	NT2	26.2	26.65	↑ 0.5	↑ 1.7%	330,620
Nhựa	NTP	69.3	71.2	↑ 1.9	↑ 2.7%	67,480
	BMP	76.4	76	↓ -0.4	↓ -0.5%	431,150
	AAA	34.7	34.7	→ 0.0	→ 0.0%	899,140

Cập nhật ngày 27/09/2017

Ngày 27/09/2017

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Bất động sản	↑ 2.23%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS đã đi quá nửa năm 2017 với nhiều chuyển biến tích cực.
Cao su	↑ 1.43%	CSM, DRC, SRC	Giá bán sảm lớp sứt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Chứng khoán	↓ -0.53%	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Công nghệ	↑ 0.05%	FPT, CMG, ELC	Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.
Dầu khí	↑ 2.90%	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Dịch vụ	↓ -1.59%	PAN, SKG, VNG, DSN	Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).
Dược phẩm	↓ -0.77%	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
VLXD	↑ 1.07%	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Khoáng sản	↓ -1.10%	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Năng lượng	↑ 1.67%	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Ngân hàng	↑ 0.09%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Nhựa	↑ 0.42%	BMP, NTP, AAA	Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.
Thép	↓ -1.21%	HPG, HSG, VGS, NKG	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Thủy sản	↑ 2.13%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Xây dựng	↓ -5.92%	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Phân bón	↓ -1.23%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.

Cập nhật ngày 27/09/2017

Ngày 27/09/2017

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	52.1116 ↑	0.52% ↑	3.88% ↑	8.52% ↑	12.88%	27/09/2017
Brent	58.5088 ↓	-0.24% ↑	5.48% ↑	10.99% ↑	23.60%	27/09/2017
Natural gas	2.9219 →	0.00% ↓	-6.55% ↑	0.51% ↓	-1.91%	27/09/2017
Gasoline	1.6882 ↓	-3.20% ↑	2.57% ↓	-0.05% ↑	22.03%	27/09/2017
Heating oil	1.8516 ↑	0.06% ↑	3.73% ↑	12.89% ↑	27.40%	27/09/2017
Ethanol	1.4575 ↓	-4.86% ↓	-2.86% ↑	1.39% ↓	-1.79%	27/09/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1290.37 ↓	-0.18% ↓	-0.36% ↓	-0.58% ↓	-2.66%	27/09/2017
Silver	16.8271 ↓	-1.98% ↓	-0.91% ↓	-2.11% ↓	-12.17%	27/09/2017
Platinum	933.55 ↑	0.33% ↓	-2.70% ↓	-5.42% ↓	-9.89%	27/09/2017
Palladium	915.72 ↓	-0.09% ↓	-2.11% ↓	-1.89% ↑	32.14%	27/09/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Wool	1,525.00 →	0.00% ↓	-1.99% ↓	-5.51% ↑	16.32%	27/09/2017
Tea	3.61 →	0.00% ↑	8.73% ↑	6.80% ↑	25.35%	27/09/2017
Soybeans	962.9166 ↓	-0.90% ↑	0.52% ↑	4.01% ↑	2.91%	27/09/2017
Wheat	449.7597 ↓	-0.89% ↑	1.86% ↑	12.93% ↑	14.07%	27/09/2017
Cotton	69.09 ↑	0.07% ↓	-1.48% ↓	-0.73% ↑	0.01%	27/09/2017
Rice	11.9417 ↓	-0.38% ↓	-6.58% ↓	-5.06% ↑	24.09%	27/09/2017
Cheese	1.662 ↑	0.06% ↑	0.61% ↓	-0.24% ↓	-5.08%	27/09/2017
Palm Oil	2715 ↓	-1.20% ↓	-4.20% ↓	-0.29% ↓	-6.38%	27/09/2017
Milk	16.36 ↓	-0.06% ↑	0.55% ↓	-0.91% ↓	-0.12%	27/09/2017
Cocoa	1973 ↑	0.05% ↑	1.52% ↓	-0.50% ↓	-29.53%	27/09/2017
Rubber	213.6 ↑	3.19% ↑	2.30% ↓	-2.47% ↑	28.67%	27/09/2017
Orange Juice	144.2 ↓	-1.77% ↓	-4.72% ↑	8.63% ↓	-29.43%	27/09/2017
Coffee	132 ↑	0.34% ↓	-4.41% ↑	2.62% ↓	-13.19%	27/09/2017
Lumber	392 ↓	-0.28% ↑	3.38% ↑	3.13% ↑	19.84%	27/09/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	111.575 ↑	1.34% ↑	3.55% ↑	5.61% ↑	4.01%	27/09/2017
Bitumen	2298 ↑	0.44% ↓	-3.69% ↓	-10.86% ↑	41.15%	27/09/2017
Steel	3912 ↑	0.64% ↓	-3.31% ↓	-5.28% ↑	71.43%	27/09/2017
Cobalt	59250 →	0.00% ↓	-2.15% ↓	-0.84% ↑	121.50%	27/09/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 27/09/2017

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	15.4	24.1	↑ 78.5%	↑ 14.1%	04/05/2017	
Trung bình:							↑ 14.1%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 31.0%		

(Cập nhật ngày 31/07/2017)

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC

Chúng tôi cho rằng thị trường điều chỉnh là cơ hội để các nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục và mua lại những cổ phiếu cơ bản tốt. Chúng tôi đánh giá thị trường có những rủi ro nhất định trong ngắn hạn, nhưng sẽ sớm hồi phục và tiếp tục tăng trưởng ngay trong quý III và quý IV năm nay, vì lực đẩy của nền kinh tế đang còn rất mạnh. Chính phủ mới đang thể hiện quyết tâm cải cách, thu hút nhiều sự quan tâm của các NĐT trên toàn cầu. Một số cổ phiếu nhà đầu tư lên theo dõi: PGC (triển vọng tốt), VGT (triển vọng tốt), CSV (nhà máy đã khấu hao hết, tiết kiệm được gần 80 tỷ mỗi năm), VGS (giá thép phục hồi), NTL (dự kiến lợi nhuận đột biến từ bán dự án), HHG (triển vọng tốt), PVD (giá dầu phục hồi), SHB (lợi nhuận tăng trưởng mạnh), VSC (cơ bản tốt), SCR (triển vọng tốt), DCM, DPM (ngành phân bón dự kiến hưởng lợi từ hoàn thuế GTGT), VJC (Dự kiến tăng giá vé máy bay).

Ngày 27/09/2017

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ONE	24/10/2016	Mua [+32%]	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 27/09/2017

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tài xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tài xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

Ngày 27/09/2017

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB, SSI, SFG, SFI (08/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – S99, PVT, PVS, PXT (07/06/2017)	Tài xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 27/09/2017

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
27/09/2017	28/09/2017	20/11/2017	SDC	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	14.5	0 (0%)
n/a	n/a	n/a	BTH	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 3,500,000 CP	9.3	0 (0%)
27/09/2017	28/09/2017	17/10/2017	CTG	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 700 đồng/CP	19.4	0 (0%)
27/09/2017	28/09/2017	#REF!	SHS	HNX	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	n/a	n/a
27/09/2017	28/09/2017	20/10/2017	TNA	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	41.5	0 (0%)
27/09/2017	28/09/2017	27/10/2017	TIE	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	9.33	0.02 (0.21%)
27/09/2017	28/09/2017	20/10/2017	ITS	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 100 đồng/CP	0.1 (2.86%)	0.1 (2.86%)
27/09/2017	28/09/2017	n/a	NNG	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	7	0 (0%)
27/09/2017	28/09/2017	18/01/2018	CEE	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	26.5	1.3 (5.16%)
n/a	n/a	27/09/2017	MEL	HNX	Giao dịch lần đầu - 15,000,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	27/09/2017	CIP	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 4,545,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	27/09/2017	FT1	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 7,079,853 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	28/09/2017	KDF	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 56,000,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	28/09/2017	CBI	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 43,006,366 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	28/09/2017	TIX	HOSE	Giao dịch bổ sung - 2,387,541 CP	32.5	0 (0%)
n/a	n/a	28/09/2017	GTS	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 499,764 CP	8.3	0 (0%)
28/09/2017	29/09/2017	28/10/2017	CCL	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	13.8	0 (0%)
28/09/2017	29/09/2017	10/10/2017	TMG	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	16.3	0 (0%)
28/09/2017	29/09/2017	16/10/2017	ADP	UPCoM	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 400 đồng/CP	30.7	0 (0%)
28/09/2017	29/09/2017	24/10/2017	SGS	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	11.3	0 (0%)
28/09/2017	29/09/2017	16/10/2017	VCB	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 800 đồng/CP	37.65	0.15 (0.4%)
28/09/2017	29/09/2017	20/10/2017	VDL	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	35.5	1.5 (4.41%)

Cập nhật ngày 27/09/2017

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.